

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kết luận số 91-KL/TW, ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”

Thực hiện Kết luận số 91-KL/TW, ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; Kế hoạch số 294-KH/TU ngày 30/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế" (sau đây gọi tắt là *Kết luận số 91-KL/TW*); Ban Thường vụ Đảng ủy xã Bình Lư ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền xã, các cơ quan, đơn vị và toàn xã hội đối với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; tạo sự đồng thuận, thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện.

Cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Kết luận số 91-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 294-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phù hợp với đặc thù của xã.

2. Yêu cầu

Các cấp ủy, tổ chức đảng; các cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, hiệu quả

các Chỉ thị, Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch của Trung ương, của tỉnh, của xã về thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Kế thừa và phát huy những kết quả, kinh nghiệm đạt được trong thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông trong thời gian qua. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc và tăng cường công tác phối hợp, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện; định kỳ tiến hành sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm bảo đảm hoàn thành các mục tiêu đề ra.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ ĐẾN NĂM 2030

1. Giáo dục mầm non

Tiếp tục duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; phấn đấu hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi (đề nghị công nhận năm 2027). Tỷ lệ huy động trẻ đến trường đạt trên 35% trở lên trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ và trên 99,8% trở lên trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo.

Duy trì có 100% trẻ em mầm non đến trường được học 2 buổi/ngày.

Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục được nâng cao, đảm bảo trẻ em được phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị vào học lớp 1.

100% giáo viên mầm non đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục.

Phấn đấu tỷ lệ phòng học kiên cố hóa đạt 100%; 100% trường mầm non trực thuộc đạt chuẩn quốc gia.

2. Giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục nghề nghiệp

Duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở; giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2.

Tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi đến trường cấp tiểu học đạt 99,9% trở lên, trung học cơ sở đạt 98% trở lên, trung học phổ thông đạt 60% trở lên.

Tỷ lệ tốt nghiệp trung học phổ thông hằng năm đạt trên 99%; tỷ lệ người trong độ tuổi theo học các trình độ sau trung học phổ thông đạt 25%.

100% giáo viên phổ thông đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục.

Phấn đấu tỷ lệ phòng học kiên cố hóa cấp tiểu học, cấp trung học cơ sở, cấp trung học phổ thông đạt 100%; 100% trường phổ thông trực thuộc đạt chuẩn quốc gia.

Duy trì bền vững kết quả đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 trên địa bàn xã; phân đầu tỷ lệ người trong độ tuổi 15 đến 60 biết chữ mức độ 1 đạt 98,5% trở lên; nâng tỷ lệ người biết chữ mức độ 2 đạt 95% trở lên.

Tuyển sinh đào tạo nghề cho 840 người lao động nông thôn, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền trong việc triển khai thực hiện Kết luận số 91-KL/TW và Kế hoạch số 294-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kết luận số 91-KL/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 294-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này. Tăng cường trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò của giáo dục và đào tạo; thực hiện đầy đủ, sâu sắc quan điểm coi giáo dục và đào tạo là "quốc sách hàng đầu", là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân; bảo đảm vai trò chủ đạo của Nhà nước, đồng thời thu hút sự tham gia tích cực của xã hội trong phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo; đầu tư cho giáo dục và đào tạo là đầu tư cho phát triển, được ưu tiên trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã. Phát huy vai trò của các cấp ủy cơ sở trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu phát triển giáo dục và đào tạo. Các cơ quan, đơn vị cụ thể hóa nhiệm vụ thực hiện Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, Kế hoạch số 294-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV nhiệm kỳ 2025 - 2030, Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 04/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2026 - 2030, Chương trình hành động số 05-CT/TU ngày 24/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo và các nghị quyết khác của Đảng về giáo dục và đào tạo, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2026 - 2030.

Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và toàn thể xã hội, trước hết là đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và đội ngũ nhà giáo về mục tiêu, yêu cầu, nội dung đổi mới giáo dục và đào tạo, nhằm tạo sự đồng bộ, thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện, tạo sự tin tưởng, đồng thuận, ủng hộ của các tầng lớp Nhân dân. Các cơ sở giáo dục định kỳ tổ chức gặp gỡ, đối thoại, chủ động nắm bắt tâm tư, định hướng tư tưởng, giải quyết kịp thời nhu cầu, nguyện

vọng, khó khăn, vướng mắc phát sinh của nhà giáo và học sinh, học viên, góp phần xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, an toàn và thân thiện.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo; tăng cường phối hợp thực hiện nhiệm vụ trong mô hình chính quyền địa phương 02 cấp

Thường xuyên rà soát những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các cơ chế, chính sách về giáo dục và đào tạo trên địa bàn; kịp thời kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành cơ chế, chính sách phù hợp. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo, trong đó tập trung bảo đảm các điều kiện về đội ngũ nhà giáo, tài chính, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để phát triển, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục và đào tạo; thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, của tỉnh, chấp hành pháp luật về giáo dục và đào tạo. Chỉ đạo các trường học trực thuộc thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người dạy, người học, nhất là đối tượng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo hướng thực chất, đi vào chiều sâu, gắn quyền hạn với trách nhiệm, tăng cường tính chủ động, tự chịu trách nhiệm và trách nhiệm giải trình của các cơ sở giáo dục, phát huy dân chủ trong các cơ sở giáo dục và đào tạo. Thường xuyên rà soát tình hình đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tại các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý; thực hiện các nhiệm vụ về tổ chức bộ máy, biên chế, quản lý, sử dụng đội ngũ theo phân cấp; kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết tình trạng thừa, thiếu giáo viên và các khó khăn, vướng mắc về chế độ, chính sách đối với nhà giáo. Thực hiện việc Bí thư cấp ủy kiêm người đứng đầu cơ sở giáo dục theo Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; nâng cao hiệu quả công tác quản trị trường học, bảo đảm công khai, minh bạch trong hoạt động giáo dục và đào tạo phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Tăng cường phối hợp giữa UBND xã với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo; bảo đảm sự thống nhất trong quản lý, chỉ đạo chuyên môn, đội ngũ, cơ sở vật chất, tài chính và các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục; kịp thời báo cáo, đề xuất cơ quan có thẩm quyền giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền của xã.

Chỉ đạo tăng cường và nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát việc thể chế hoá các chủ trương của Đảng và việc thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

3. Phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo đáp ứng nhu cầu học tập và học tập suốt đời của Nhân dân

Chỉ đạo rà soát thực trạng mạng lưới trường, lớp, điểm trường trên địa bàn; quy mô học sinh, nhu cầu học tập của Nhân dân và điều kiện cơ sở vật chất; trên cơ sở đó đề xuất phương án sắp xếp, bố trí mạng lưới trường, lớp phù hợp với quy hoạch tỉnh, quy hoạch ngành và tình hình thực tế của xã, bảo đảm quyền và điều kiện học tập của trẻ em, học sinh. Quan tâm các thôn, bản còn khó khăn về điều kiện đi lại, cơ sở vật chất và tiếp cận giáo dục; bảo đảm học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, học sinh dân tộc thiểu số và các đối tượng chính sách được thụ hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định.

Chỉ đạo tiếp tục hoàn thiện hệ thống giáo dục theo hướng mở, linh hoạt, liên thông, thúc đẩy xã hội học tập và học tập suốt đời; quan tâm đầu tư cho giáo dục chất lượng cao.

4. Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non và Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Tăng cường các giải pháp huy động trẻ em, học sinh trong độ tuổi đến trường; quan tâm hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục đổi mới phương pháp dạy và học, nâng cao chất lượng giáo dục; tăng cường các hoạt động trải nghiệm gắn với thực tiễn địa phương. Chú trọng giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; giáo dục ý thức giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Tăng cường sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong quản lý, giáo dục học sinh.

Đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời; duy trì và nâng cao chất lượng xóa mù chữ, nhất là đối với người dân ở địa bàn còn khó khăn và đồng bào dân tộc thiểu số.

Tăng cường tuyên truyền, tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, trung học phổ thông; phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp khảo sát nhu cầu học nghề, nhu cầu sử dụng lao động, tổ chức đào tạo nghề phù hợp với điều kiện sản xuất, kinh doanh và nhu cầu việc làm của người dân trên địa bàn; gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm, chuyển dịch cơ cấu lao động và nâng cao thu nhập.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo thích ứng với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số, trí tuệ nhân tạo

Đổi mới phương thức tổ chức giáo dục, đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hằng ngày đối với mỗi nhà giáo, mỗi người học.

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, điều hành dựa trên công nghệ và dữ liệu, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và chất lượng cung cấp dịch vụ hỗ trợ của Nhà nước và các cơ sở giáo dục.

Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; phát triển giáo dục số, giáo dục thông minh, giáo dục cá nhân hóa, giáo dục sáng tạo, giáo dục thích ứng với sự phát triển của trí tuệ nhân tạo; đồng thời, trang bị cho học sinh các kỹ năng thiết yếu để thích ứng học tập, làm việc hiệu quả, an toàn trên môi trường số.

Tiếp tục triển khai nền tảng quản trị trường học tới 100% cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn theo phân cấp đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu ngành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Tiếp tục triển khai hồ sơ điện tử, học bạ số, học liệu số kết nối giữa giáo viên, phụ huynh và học sinh với cơ sở dữ liệu giáo dục trên nền tảng số. Triển khai dạy học trực tuyến, quản lý học tập trực tuyến kết nối giữa nhà trường, giáo viên với học sinh, phụ huynh học sinh và tổ chức các hoạt động giáo dục đảm bảo tích hợp, kết nối dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành và các phần mềm khác. Phối hợp tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh gắn với thực tế công việc.

Phát triển các phương thức đào tạo mở, các nền tảng dạy và học trực tuyến mở, phát triển học liệu mở trực tuyến. Khuyến khích phát triển các mô hình trường học mới như trường học số, trường học thông minh, trường học hạnh phúc.

6. Phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục

Phát triển, nâng cao chất lượng, xây dựng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn, có năng lực, tâm huyết, trách nhiệm cao.

Rà soát, sắp xếp, điều tiết giáo viên giữa các cơ sở giáo dục trực thuộc, đồng thời tổ chức linh hoạt các phương án dạy học để khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ, bảo đảm nguyên tắc “có học sinh phải có giáo viên đứng lớp” phù hợp thực tiễn và có hiệu quả; tuyển dụng, quản lý, sử dụng hiệu quả chỉ tiêu biên chế giáo viên được giao; tiếp tục triển khai lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên các cấp học mầm non, phổ thông đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục mầm non và Chương trình giáo dục phổ thông 2018; rà soát, thực hiện các chính sách đối với nhà giáo, quan tâm tổ chức thăng hạng chức danh nghề nghiệp cho giáo viên theo quy định.

Thực hiện các chính sách thu hút nguồn nhân lực, thu hút giáo viên theo quy định; kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết nhu cầu giáo viên còn thiếu tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn đảm bảo thu hút đủ giáo viên cho các trường học trực thuộc ở các môn học, đặc biệt là môn Tiếng anh và tin học.

7. Đổi mới cơ chế quản lý, bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất và nguồn lực tài chính cho phát triển giáo dục và đào tạo

Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, chỉ đạo tham mưu bảo đảm đủ điều kiện về nguồn lực tài chính cho phát triển giáo dục và đào tạo; bảo đảm chi ngân sách cho giáo dục theo đúng quy định của Trung ương, của tỉnh; bố trí ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí cho giáo dục bắt buộc, giáo dục phổ cập.

Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về hiện đại hóa và nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2026 - 2035 và Kế hoạch kiên cố hóa trường, lớp học; xây dựng trường chuẩn quốc gia và bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu.

Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục theo đúng quy định; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp của tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân để hỗ trợ phát triển giáo dục, cải thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về nguồn lực đầu tư cho giáo dục trên địa bàn.

Cải thiện môi trường đầu tư trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, bảo đảm cạnh tranh công bằng, minh bạch; có cơ chế, chính sách thúc đẩy, khuyến khích phát triển giáo dục ngoài công lập, nhất là các chính sách ưu đãi về đất đai, thuế, tín dụng nhằm huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo; tập trung chỉ đạo tháo gỡ những vướng mắc trong cơ chế tự chủ tài chính đối với các cơ sở giáo dục, đào tạo công lập.

8. Đẩy mạnh thực hiện hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

Đẩy mạnh hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo. Tích cực vận động viện trợ từ các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các dự án vừa và nhỏ từ các quỹ hợp tác song phương, đa phương nhằm cải thiện điều kiện cơ sở hạ tầng giáo dục, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển cho xã, tỉnh và đất nước trong giai đoạn mới.

Tập trung nâng cao năng lực ngoại ngữ của học sinh. Triển khai hiệu quả Đề án “Đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học” và Đề án “Tăng cường dạy và học ngoại ngữ” từ năm 2026; tập trung phát triển kỹ năng nghe, nói, năng lực giao tiếp tiếng Anh cho đội ngũ giáo viên và học sinh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức quán triệt, tuyên truyền Kết luận số 91-KL/TW, Kế hoạch số 294-KH/TU ngày 30/10/2024 của

Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy tới cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên, Nhân dân.

2. UBND xã bám sát kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy cụ thể hóa vào kế hoạch hằng năm để thực hiện; phân công trách nhiệm cụ thể phù hợp điều kiện của xã. Sơ kết, tổng kết và định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo quy định.

3. Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã tham mưu tuyên truyền quán triệt Kế hoạch của Tỉnh ủy, Đảng ủy; tuyên truyền, phổ biến những gương điển hình tiên tiến, cách làm hay, hiệu quả. Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc tổ chức thực hiện Kết luận số 91-KL/TW. Định kỳ phối hợp thẩm định báo cáo kết quả triển khai thực hiện trình Ban Thường vụ Đảng ủy theo quy định.

4. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chủ trì, phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy xã kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kết luận số 91-KL/TW, Kế hoạch số 294-KH/TU ngày 30/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, doanh nghiệp và Nhân dân tích cực tham gia triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kết luận số 91-KL/TW, Kế hoạch số 294-KH/TU ngày 30/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy. Phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội trong việc xây dựng và triển khai các chính sách, giải pháp phát triển giáo dục và đào tạo; tham gia góp ý, đề xuất giải pháp phù hợp với thực tiễn.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (b/c);
- Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh;
- TT Đảng ủy;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Cơ quan, đơn vị xã;
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc;
- Các đc ủy viên BCH Đảng bộ xã;
- Lưu VPĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Tạ Thị Dung